

Số: /2026/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường
và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số/TTr-SVHTT ngày tháng ... năm 2026 và Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày tháng năm 2026 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... tháng năm 2026.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành:

- Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 08 tháng 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh Bình Dương.

- Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2014 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 08 tháng 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH,TT&DL;
- Cục Di sản văn hóa;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- VPUV: Các PVP;
-
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**Đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng
năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các cụm từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

1. Ngân hàng tên: là Ngân hàng tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngân hàng tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là danh mục tên các địa danh; danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội; di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; sự kiện lịch sử; danh nhân, nhân vật lịch sử được chọn để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố.

2. Tên nhân vật, sự kiện, di tích, danh từ, địa danh: Là tên các địa danh, danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội; di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; sự kiện lịch sử; danh nhân, nhân vật lịch sử.

3. Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các đơn vị trực thuộc được giao quản lý đường và công trình công cộng gọi chung là cơ quan được giao quản lý đường và công trình công cộng.

4. Hẻm là tuyến đường giao thông cấp nhỏ nhất trong hệ thống đường đô thị, nằm bên trong hoặc phía sau các tuyến đường chính, đi sâu vào khu dân cư; có chức năng chủ yếu phục vụ giao thông nội bộ cho người đi bộ, xe máy, ô tô nhỏ, đặc biệt là tiếp cận các nhà ở riêng lẻ hoặc công trình nhỏ với hệ thống đường lớn.

Hẻm có chiều rộng mặt đường dành cho xe lưu thông nhỏ hơn 7m (không có vỉa hè) hoặc chiều rộng tổng cộng nhỏ hơn 13m (có vỉa hè).

5. Công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng gồm: Quảng trường, công viên; bến xe, cầu; các công trình văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, y tế, giáo dục, công trình phục vụ du lịch, vui chơi giải trí do các cơ quan cấp Thành phố quản lý.

Chương 2

NGUYÊN TẮC ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Điều 4. Nguyên tắc đặt tên, đổi tên

1. Nguyên tắc chung

a) Các tuyến đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng theo quy hoạch Thành phố, quy hoạch đô thị, quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt, được sử dụng ổn định thì được xem xét đặt tên, đổi tên.

b) Không đổi tên các đường và công trình công cộng đã có tên quen thuộc gắn bó với lịch sử, truyền thống văn hóa của dân tộc và của Thành phố đã ăn sâu vào tiềm thức, tình cảm của Nhân dân qua nhiều thế hệ.

Trường hợp đường và công trình công cộng đã đặt tên mà xét thấy không có ý nghĩa lịch sử - văn hóa, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, không phải là nhân vật tiêu biểu của đất nước hoặc của Thành phố, gây ảnh hưởng, tác động xấu trong xã hội thì phải đổi tên, nhưng cần xem xét thận trọng. Hạn chế tối đa việc xáo trộn, thay đổi tên đường, công trình công cộng đã đặt trước đây.

c) Không đặt tên cho hẻm.

d) Không bắt buộc đặt tên đối với đường xã, đường thôn, đường nội bộ, đường chuyên dùng; không bắt buộc đổi tên trong trường hợp đường đó đi qua địa bàn được cấp có thẩm quyền quyết định giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính của địa phương.

đ) Tên đường được đặt theo tên danh nhân, người có công với đất nước; di tích; sự kiện lịch sử; tên địa danh hoặc danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội. Tên danh nhân, sự kiện, danh từ, địa danh, di tích được chọn lựa đặt tên đường, công trình công cộng phải thực sự tiêu biểu, rõ ràng và được lựa chọn trong Ngân hàng tên đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. Việc đặt tên đường trên địa bàn Thành phố phải gắn với quy hoạch phát triển đô thị, mang tính khoa học, lịch sử, văn hóa, ổn định lâu dài, thuận lợi cho người dân.

e) Danh nhân, nhân vật lịch sử chỉ được sử dụng tên để đặt tên đường và công trình công cộng sau khi đã mất (chết).

2. Nguyên tắc cụ thể

a) Căn cứ vào vị trí, cấp độ, quy mô của đường và công trình công cộng để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân.

b) Tên các nhân vật lịch sử cùng thời hoặc cùng lĩnh vực hoạt động được ưu tiên đặt gần nhau, tạo thành các cụm tên đường có liên quan.

c) Các địa danh gắn với các sự kiện lịch sử, các địa danh là đơn vị hành chính xưa, tên các nhân vật lịch sử gắn liền với các sự kiện lịch sử hoặc địa danh diễn ra sự kiện lịch sử thì được ưu tiên đặt tên cho đường đi qua địa danh trên địa bàn đó hoặc ở các đường gần nhau.

d) Nhân vật lịch sử có nhiều tên gọi như: tên húy, tên hiệu, tước hiệu, bút hiệu, v.v... thì chỉ dùng một tên phổ biến nhất, được đông đảo Nhân dân biết đến để đặt tên đường và công trình công cộng. Không đặt tên của một nhân vật lịch sử cho nhiều đường hoặc cho nhiều công trình công cộng khác nhau trên địa bàn Thành phố. Trong trường hợp có sự trùng tên của 2 nhân vật thì sẽ chọn bí danh, tên húy, tên hiệu, tước hiệu, bút hiệu, v.v.... của 1 trong 2 nhân vật trùng tên để đặt. Trường hợp đặc biệt thì cần xem xét từng trường hợp cụ thể gắn với các mốc lịch sử cụ thể trong cuộc đời hoạt động của nhân vật để có phương án xử lý phù hợp.

đ) Tên tuyến đường chính kết hợp với số thứ tự được dùng để đặt tên cho những đường nhánh, đường ở khu cư xá, chung cư, khu dân cư (chẳng hạn như: đường bộ có đường nhánh thì có thể đặt tên đường nhánh theo tên tuyến đường chính, đồng thời thêm số thứ tự của đường nhánh). Các số tự nhiên dùng để đặt tên phải sắp đặt theo thứ tự từ nhỏ đến lớn; theo hướng từ Bắc đến Nam, từ Đông sang Tây.

e) Chỉ đặt một tên đối với đường dài và thông suốt. Khi đường bị ngắt khúc bởi các giao lộ lớn hoặc vòng xoay thì đoạn kế tiếp có thể nghiên cứu đặt tên khác.

Chương 3

XÁC LẬP NGÂN HÀNG TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

Điều 5. Xác lập Ngân hàng tên đường và công trình công cộng

1. Hội đồng tư vấn về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng (sau đây gọi là Hội đồng) do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập để giúp Ủy ban nhân dân Thành phố nghiên cứu xác lập Ngân hàng tên đường và công trình công cộng (sau đây gọi là Ngân hàng tên).

2. Cơ quan quản lý đường và công trình công cộng có trách nhiệm rà soát và lập danh mục, tiểu sử, ý nghĩa tên nhân vật, sự kiện, danh từ, địa danh đề xuất bổ sung vào Ngân hàng tên gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng.

Trên cơ sở đề xuất của cơ quan quản lý đường và công trình công cộng, Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực Hội đồng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc biên tập, lập danh mục bổ sung Ngân hàng tên, lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan, báo cáo Hội đồng có ý kiến trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định bổ sung vào Ngân hàng tên để lưu trữ, sử dụng lâu dài cho công tác đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố.

Điều 6. Tiêu chí xét chọn bổ sung Ngân hàng tên

1. Các địa danh, di tích lịch sử - văn hóa, sự kiện lịch sử, danh từ tiêu biểu được xem xét, lựa chọn để bổ sung Ngân hàng tên phải thật tiêu biểu, có gắn bó với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

a) Các địa danh cổ, địa danh hành chính xưa thuộc Thành phố Hồ Chí Minh; địa danh đã quen dùng từ xa xưa, đã ăn sâu vào tiềm thức của Nhân dân; địa danh nổi tiếng, có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hóa hoặc ghi dấu các sự kiện lịch sử trọng đại của dân tộc; tên địa phương kết nghĩa hoặc có mối quan hệ đặc biệt với Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của Quốc gia và của Thành phố Hồ Chí Minh; các di tích được xếp hạng cấp quốc gia.

c) Các phong trào cách mạng, các phong trào yêu nước, sự kiện lịch sử, chiến thắng chống xâm lược có giá trị tiêu biểu của Quốc gia hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến Thành phố.

d) Danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội.

2. Danh nhân, nhân vật lịch sử được xem xét, lựa chọn để bổ sung Ngân hàng tên đường và công trình công cộng phải thật tiêu biểu, gắn bó và đóng góp tích cực và cụ thể với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Các danh nhân (bao gồm cả danh nhân nước ngoài) là người nổi tiếng, xuất sắc, có đức, có tài và đóng góp to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thành phố; có đóng góp đặc biệt cho đất nước, có công lớn trong các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, quân sự, khoa học, kỹ thuật, văn hóa, nghệ thuật, y tế, giáo dục, ngoại giao được Nhân dân tôn vinh hoặc Nhà nước công nhận.

b) Những Anh hùng dân tộc, những Anh hùng liệt sỹ, Chiến sỹ cách mạng có thành tích xuất sắc, nổi trội trong kháng chiến chống xâm lược, trong lịch sử

đấu tranh giải phóng dân tộc và trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, là tấm gương sáng về đạo đức, được Nhân dân ngưỡng mộ và tôn vinh.

c) Những người có công lớn trong việc khai hoang, lập ấp, chiêu dân khai canh lập làng, phát triển kinh tế, tổ sư các ngành nghề truyền thống nổi tiếng.

d) Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng có công hiến, gắn bó với Thành phố.

đ) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động có đóng góp to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; bảo vệ, xây dựng và phát triển Thành phố.

Những nhân vật lịch sử trong và ngoài nước còn có ý kiến đánh giá khác nhau về chính trị hoặc chưa rõ ràng về mặt lịch sử thì chưa xem xét đưa vào Ngân hàng tên.

Chương 4

THẨM QUYỀN VÀ QUY TRÌNH ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Điều 7. Thẩm quyền đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng

1. Hội đồng nhân dân Thành phố đặt tên, đổi tên đường thuộc hệ thống đường đô thị, công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố đặt tên đường thuộc hệ thống đường xã, đường tỉnh và công trình công cộng không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Quy trình thực hiện đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Về đặt tên, đổi tên đường

Cơ quan được giao quản lý đường và công trình công cộng lập danh sách và đề xuất các tuyến đường hoặc công trình công cộng cần đặt tên, đổi tên gửi Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan thường trực Hội đồng.

Đối với các tuyến đường liên xã, liên phường, khi cần đặt tên, đổi tên, xã, phường thống nhất chọn ra một đơn vị chủ trì, phối hợp với các xã, phường còn lại lập hồ sơ đề xuất đặt tên, đổi tên.

2. Về đặt tên, đổi tên công trình công cộng

a) Đối với các công trình công cộng thuộc thẩm quyền đặt tên, đổi tên của Hội đồng nhân dân Thành phố

Sở, ngành có chức năng quản lý nhà nước đối với công trình công cộng phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có công trình trên địa bàn thống nhất việc đặt tên, đổi tên và tiến hành lập hồ sơ gửi Sở Văn hóa và Thể thao thẩm

định.

b) Đối với công trình công cộng thuộc thẩm quyền đặt tên của Ủy ban nhân dân Thành phố

Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu hoặc đơn vị có công trình công cộng đề nghị đặt tên, đổi tên tiến hành lập hồ sơ gửi Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định.

3. Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiến hành khảo sát và thẩm định hồ sơ; lấy ý kiến của các cơ quan và các nhà khoa học về lĩnh vực có liên quan, tổng hợp hồ sơ báo cáo Hội đồng để cho ý kiến về việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng.

Trên cơ sở kết luận của Hội đồng, Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Cơ quan quản lý đường và công trình công cộng công bố công khai dự kiến đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng để Nhân dân tham gia ý kiến.

4. Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn chỉnh hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Quyết định đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thẩm quyền.

b) Dự thảo văn bản gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để lấy ý kiến đối với trường hợp đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

c) Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng sau khi có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Hồ sơ đề nghị đặt tên, đổi tên đường

a) Văn bản đề nghị đặt tên, đổi tên đường.

b) Danh mục tên đường cần được đặt tên, đổi tên, điều chỉnh giới hạn đường.

c) Bản vẽ hiện trạng và quy hoạch của đường, công trình công cộng thể hiện rõ lý trình, vị trí, thông số kỹ thuật của công trình (như chiều dài, mặt cắt ngang hiện trạng, lộ giới quy hoạch và tên các con đường xung quanh, kết cấu; diện tích công viên, quảng trường,...);

d) Tóm tắt tiêu sử và ý nghĩa của tên dự kiến đặt cho đường, công trình công cộng.

e) Các văn bản khác có liên quan (nếu có).

2. Hồ sơ do Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực Hội đồng trình Ủy ban nhân dân Thành phố, gồm:

a) Tờ trình đề nghị đặt tên, đổi tên đường.

b) Biên bản họp Hội đồng.

c) Hồ sơ đề nghị đặt tên, đổi tên đường của cơ quan quản lý đường.

d) Bảng tổng hợp ý kiến của các cơ quan, các nhà khoa học về lĩnh vực có liên quan và của Nhân dân đối với việc đặt tên, đổi tên đường.

đ) Văn bản trả lời của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về dự kiến đặt tên, đổi tên đường trên địa bàn Thành phố (đối với trường hợp đặt tên đường thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố).

e) Dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định đặt tên đường theo thẩm quyền hoặc dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố.

g) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Chương 5

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Hội đồng tư vấn về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố; Là cơ quan thường trực của Hội đồng tư vấn về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường và công trình công cộng báo cáo Hội đồng để thẩm định tên các nhân vật, sự kiện, địa danh, di tích, danh từ trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định bổ sung vào Ngân hàng tên.

3. Chịu trách nhiệm lập dự toán kinh phí hàng năm cho công tác đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 11. Các Sở, ngành

1. Sở, ngành có chức năng quản lý nhà nước đối với công trình công cộng đề xuất việc đặt tên các công trình công cộng thuộc thẩm quyền.

2. Tham gia góp ý kiến chuyên ngành đối với đề xuất của cơ quan quản lý đường, công trình công cộng về việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và theo thẩm quyền.

Điều 12. Sở Xây dựng

1. Kiểm tra xác định rõ hiện trạng các tuyến đường và công trình công cộng theo danh sách do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu đề xuất và sự phù hợp của phương án đề xuất đối với nhu cầu quản lý đô thị trên lĩnh vực giao thông đường bộ.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan được giao quản lý đường bộ khác triển khai lắp đặt bảng tên đường hoặc công trình công cộng liên quan đến lĩnh vực phụ trách sau khi có quyết định đặt tên của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan quản lý đường và công trình công cộng tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 14. Cơ quan quản lý đường và công trình công cộng

1. Thường xuyên rà soát, kịp thời đề xuất đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp thực hiện gắn bảng tên đường và công trình công cộng sau khi Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng theo thẩm quyền.

3. Lập dự toán kinh phí hàng năm cho công tác đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn.

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

Các tên có trong Quỹ tên đường (nay là Ngân hàng tên) được bổ sung theo quy định tại Quyết định số 92/2005/QĐ-UB ngày 06 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được tiếp tục sử dụng để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai việc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung./.